

Huế nhìn từ đất Quảng

Tôi là người đất Quảng, đất láng giềng của Huế. Từ năm 1306, khi nhà Trần gả công chúa Huyền Trân cho vua Chăm và Ô Lý trở thành đất “sính lễ” thì Thuận Hoá và một phần Quảng Nam thuộc về Đại Việt. Vận mệnh của Huế và Quảng Nam từ đó có nhiều liên hệ, gắn kết bởi vận mệnh lịch sử (như hồi chống Mỹ, từng có lúc Huế đã thuộc sự lãnh đạo của Liên khu uỷ 5. Nhưng cũng có những khác biệt khá sâu. Khác biệt và đồng nhất, xét cho cùng là tốt.

“Học trò đất Quảng ra thi, thấy cô gái Huế chân đi không đành”. Giao kết trước hết là trên phương diện “mê gái” của các học trò đất Quảng, chắc chắn ra kinh ứng thí rất đông. Nhưng phần lớn họ là học trò nhà quê. Cả những vị đại khoa lừng lẫy tiếng tăm sau này cũng xuất thân dân dã. Ông Trần Quý Cáp, người làng Bất Nhị bên cạnh làng tôi, ông Huỳnh Thúc Kháng người vùng cát Thăng Bình, ông Phan Châu Trinh người vùng núi Tiên Phước..., chắc các ông “quê một cục”. Quê như thế, ra gặp con gái Huế, đài các, quý phái, giọng thì ngọt như mía lùi, trách nào không mê, không đành lòng đi! Nhưng thực ra, thì mê thế thôi, chứ nên duyên gì thì có lẽ quá ít, bởi vì hai bên cũng còn nhiều cách biệt.

Dân xứ Quảng nghèo, khoai lúa, học giỏi và đi thi có thể làm nên kỳ tích “ngũ phụng tề phi”, nhưng với tới các cô con quan áo phượng rồng bay, thì coi bộ khó.

Tuy nói rằng nghèo, nhưng theo Lê Quý Đôn trong Phủ biên tạp lục thì vùng đất Quảng (Quảng Nam quốc) hồi đó cung cấp cho chúa Nguyễn nhiều tài vật, và Hội An, sau đó Đà Nẵng, là nơi thuyền buôn các nước vô đậu rồi mới chuyển hàng từ Quảng Nam ra Huế. Quảng Nam đã cung cấp cho triều đình Huế nhiều gỗ quý để xây cung điện, nhiều tiến sĩ để làm quan, và nhiều nghệ sĩ bậc thầy, những “con rồng trên sân khấu tuồng”... Nhưng người xứ Quảng khi xưa, dưới các triều vua, dĩ nhiên là không “ăn chịu” gì lắm với triều đình. Cái bất mãn của họ thể hiện ra câu “Quảng Nam hay cãi, Quảng Ngãi hay co, Bình Định hay lo, Thừa Thiên ních hết”. Tại sao lại là Thừa Thiên - đây là trung tâm của quan lại, chứ bà con nghèo lao động thì “ăn gì”, cũng là cảnh áo rách như nhau cả thôi.

Sự khác biệt của tính cách dân Quảng với dân “Huế mẹ” cung đình..., như một tác giả văn chương đã nhận xét một cách hóm hỉnh là ở “phương thức sản xuất”: Một anh chuyên trồng khoai lúa thì không thể dùng lời văn hoa, cao nhã, khéo léo để làm cho củ khoai, hạt lúa to lên, chả ích gì! Nhưng một đảng làm quan, làm lại... thì ứng xử là rất quan trọng! ứng xử khéo léo, được lòng để được thăng quan tiến chức, để ăn nên làm ra lắm. “Quảng Nam vô chánh, nhất”, anh Quảng Nam với tính hay cãi, ngang bướng thì khó mà được ai đưa lên hàng chánh, nhất...

Sự khác biệt còn là ở giọng nói. Tuy cùng có ảnh hưởng tiếng Chăm, nhưng tiếng Huế ngọt ngào, thanh nhẹ bao nhiêu, thì tiếng Quảng có thể vì ảnh hưởng đó mà lệch chuẩn! Tiếng Quảng quê mùa, chệch chuẩn, khó nghe mà lại còn hay cãi, thì cái này trở nên một điểm yếu!

Về giọng Huế, thì đó là một giọng lạ lùng. Một tác gia nghiên cứu về nhạc, có luận rằng: Tiếng Huế ở vào một âm vực thấp nhất trong các âm vực. Tại sao? Tác giả đó cho rằng, do từ thời Trịnh Nguyễn chia đôi, tiếp tới sau này 30 năm chia cắt, chiến tranh, miền này luôn hứng chịu những đau thương vượt quá sức người nên ảnh hưởng đến giọng nói, làm cho giọng Huế thê thiết, thê lương như oán như than, như khóc như tố... Đem “xã hội học” vào “ngữ học” như thế không biết có trúng không, nhưng chắc chắn giọng Huế khác giọng quê tôi ở cái âm vực thấp đó. Còn giọng Quảng Nam thì là giọng nam trung, một thời được chọn làm giọng “chuẩn”, chính âm để đọc biểu chiếu trong cung vua. Có một lần, ở 81 Trần Quốc Thảo, Hội Văn nghệ Tp. HCM, tôi đã bày tỏ việc này với nhạc sĩ người Huế Trịnh Công Sơn, thì nhạc sĩ họ Trịnh liền cười mà rằng: “Chẳng qua là vì hồi ấy chưa có micro” (nên triều đình mới phải dùng đến cái giọng cao to của Quảng Nam đấy thôi).

Người ta cũng nói phong thủy cũng có ảnh hưởng đến tính cách con người. Lê Quý Đôn cũng nói thế trong khi nói đến Quảng Nam. Rằng đó là nơi sông chảy xiết và dốc; tạo nên tính cách nóng nảy của người xứ Quảng. Tôi muốn nói thêm là ở cái xứ mà bão lụt triền miên, to lớn, bất chợt, thì con người không thể an nhàn. Trái lại, Huế với sông Hương êm đềm, tuy cũng có hứng chịu bão lụt, nhưng người Huế cung đình hồi xưa an nhàn, thông dong hơn dân xứ Quảng nhiều! Bây giờ trong thời hiện đại, thì tình hình đã khác xa. Nhưng cái chất cung đình, “Huế mệnh” rõ ràng là còn lưu dấu trong tính cách Huế. Engels có nhận xét rằng ở nước Phổ xưa kia, những tiêu cực của triều đình Phổ đã thấm thía ra ngoài dân gian, tạo nên những tiêu cực trong tính cách, trong văn hoá của cả một vùng. Trường hợp Huế cũng có thể là tương tự: Huế thì rất hay, nhưng Huế mệnh là phải dè chừng! Có một thời chúng ta dứt khoát, quyết liệt với cái quá khứ vua quan - hoàng thành hoàng tộc ấy. “Rồng năm móng vua quan thành bụi đất”, câu thơ Chế Lan Viên nói về sự kết thúc của triều Nguyễn trước sự vùng lên của nhân dân quả có làm chúng ta hả dạ. Ngày nay, chúng ta vừa biết khôi phục những cái gì thuộc hoàng triều có ích cho du lịch, cho văn hoá; vừa có cái nhìn độ lượng, khoan dung với lịch sử. Nhìn theo chiều lịch sử, thì triều Nguyễn định đô ở Huế là triều đại phong kiến kế cận thời ta nhất. Lịch sử hiện đại Việt Nam chẳng đã kế thừa - gạt lọc và phê phán trực tiếp quá khứ phong kiến ấy đó sao? Đó cũng là một triều đại rất phong phú về văn hoá, đặc biệt văn hoá Hán Nôm. Triều Nguyễn đọc tôn Nho học, tôn sùng Hán học, và là triều đại đã để lại hơn một vạn cuốn sách Hán Nôm trong Thư viện. Triều Nguyễn, nói theo một cách nào đó, há chẳng đã sinh ra Nguyễn Du, Cao Bá Quát, Nguyễn Công Trứ và hàng loạt tác gia khác đó sao. “Tác gia mọc lên như rừng” (ở thời Nguyễn), là lời Cao Bá Quát.

Từ đất Quảng, từ bên này đèo Hải Vân, qua những buổi chiều buồn, mây giăng kín nhìn ra kinh đô, nhìn ra cố đô, nhìn sang nhà người hàng xóm, người xứ Quảng hiện đại không chỉ có ý nghĩ tâm tình như Thu Bồn:

Tạm biệt Huế với em là già biệt

Hải Vân ơi xin đừng tắt ngọn sao khuya
Tạm biệt nhé với chiếc hôn thâm lặng
Anh trở về hoá đá phía bên kia
mà còn là chứa chất biết bao câu hỏi cần khám phá về Huế, về chính
mình, về văn hoá Việt... Và Huế - Đà Nẵng - Hội An - Quảng Nam... và
miền Trung đã cùng chung lưng đấu cật, cùng chung hoạn nạn, vinh
quang, sẽ kết thành một vòng cung phát triển mới, hiện đại, với các thế
mạnh vốn có của mình về con người, văn hoá, giáo dục, truyền thống,
và sẽ tạo nên những kỳ tích mới.

(Báo Văn nghệ)